

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NNND, NNUT
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 20 tháng 02 năm 2025

DANH SÁCH

Cá nhân được Hội đồng cấp tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực DSVHPVT lần thứ Tư
(Kèm theo Thông báo số 538/TB-HĐXT ngày 20/02/2025 của Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân,
nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực DSVHPVT lần thứ Tư)

STT	Thông tin về cá nhân	Thời gian bắt đầu thực hành/số năm tham gia thực hành DSVHPVT	Mô tả tri thức; nêu chi tiết kỹ năng và kỹ thuật của DSVHPVT đang nắm giữ	Người truyền dạy DSVHPVT (nếu tóm tắt)	Quá trình thực hành DSVHPVT (nếu tóm tắt)	Số lượng học trò được truyền dạy (nếu tên học trò tiêu biểu)	Khen thưởng của cá nhân (nếu có)	Số phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp
1	Tòng Văn Hân - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1972 - Dân tộc: Thái - Nguyên quán: Xã Noong Luống, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. - Địa chỉ thường trú: Bản Liếng, xã Noong Luống, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành truyền dạy chữ Thái cổ. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Tiếng nói, chữ viết. - Hội đồng cấp tỉnh: 100%	Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 2005 Số năm thực hành 19 năm.	Thực hành, truyền dạy chữ Thái cổ. Chữ Thái cổ có tổng số: 19 cặp phụ âm, tiếng Thái gọi là “tô” và bốn ký tự đặc biệt (“côn” - người, “nung” - một, “ha oi” – hò oi, “săm sậm” – lặp lại); 19 nguyên âm và vần, tiếng Thái gọi là “may”. Mười chín cặp phụ âm được chia thành tổ phụ âm thấp và tổ phụ âm cao. Tổ phụ âm thấp dùng để ghi chép các tiếng (âm tiết) có thanh huyền, hỏi, sắc và thanh âm tắc cao. Tổ phụ âm cao dùng để ghi chép các tiếng có thanh ngang, bán sắc, nặng và thanh âm tắc nặng. Người Thái gọi hệ chữ này là “Xừ hàng meo” (chữ đuôi mèo) chủ yếu được các vị chức sắc và thầy cúng ghi chép lại để truyền lại cho con cháu trong gia đình sẽ	Ông Tòng Văn Hương (bố đẻ), bản Liếng, xã Noong Luống, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (đã mất)	Từ năm 2005 cho đến nay ông đã tích cực và thường xuyên truyền dạy chữ Thái cổ cho con, em, cháu trong gia đình, trong dòng họ, trong bản nơi tôi sinh sống.	Tổng số học trò truyền dạy 105 người, tiêu biểu như: - Quàng Thị Kim, bản Lún, xã Noong Luống, huyện Điện Biên. - Tòng Thị Diên, bản Lún, xã Noong Luống, huyện Điện Biên. - Lường Thị Phương, bản Liếng, xã	Ông đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như: - Bằng khen của Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam năm 2014. - Bằng khen của Ủy ban toàn quốc liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam năm 2018. - Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên năm 2023. - Giấy khen của Ủy Ban nhân dân huyện Điện Biên năm 2015...	8/8 phiếu

	- Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 66/66 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%).		nổi nghiệp họ, rất ít khi truyền dạy rộng rãi ra cộng đồng.			Noong Luống, huyện Điện Biên. - Tòng Văn Hà; bản Liếng, xã Noong Luống, huyện Điện Biên ...		
2	<p>Lò Thị Viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ - Năm sinh: 1975 - Dân tộc: Lào - Nguyên quán: Xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. - Địa chỉ thường trú: Bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Kỹ thuật làm trang phục truyền thống của người Lào tỉnh Điện Biên. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Tri thức dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 70/70 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1987. Số năm thực hành: 38 năm.</p>	<p>Kỹ thuật làm trang phục truyền thống của người Lào, tỉnh Điện Biên, gồm các tri thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tri thức trồng bông, làm sợi vải: Quả bông sau khi thu hoạch được phơi khô, tách hạt, đánh cho tơi rồi vê thành các gòn bông sau đó xe thành sợi chỉ. - Tri thức nhuộm màu: Nguyên liệu để nhuộm sợi vải được lấy từ các loại cây lá, củ quả trong rừng. Các nguyên liệu được điều chế theo công thức và tỷ lệ riêng theo đúng kỹ thuật và kinh nghiệm được đúc kết qua nhiều năm. Gồm có các màu nhuộm cơ bản: đen, xanh tím than, cam, đỏ, nâu, vàng. Từ các gam màu cơ bản đó có thể pha chế thêm một số nguyên liệu theo tỷ lệ nhất định để tạo ra các gam màu đậm nhạt khác nhau. - Tri thức cuộn chỉ, dải sợi, căng sợi vào khung cửi: Sau khi đã làm được sợi chỉ thì sợi chỉ sẽ được lắp vào “công khoảng” cho sợi không bị rối và sợi chỉ sẽ được cuộn vào các suốt nhỏ để tạo thành các cuộn chỉ. Sau khi đã có đủ sợi thì sợi sẽ được mắc vào khung dệt. Mắc sợi trên khung dệt cũng rất cầu kỳ. Tùy vào đồ án hoa văn muốn dệt để mắc các sợi ngang - sợi dọc và đan xen các sợi chỉ màu sao cho sau khi dệt tạo thành 	<p>Bà Lò Thị Giót, bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (đã mất)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 1984, bắt đầu theo mẹ học tách bông, đánh bông, vê bông, se sợi. - Năm 1987, dệt các hoa văn đơn giản như: hoa văn hình sừng trâu, hạt gạo, lá rau bợ, hoa ban, và các loại vật nuôi. - Năm 1990, thành thạo tất cả các kỹ thuật nhuộm màu, dệt và thêu các loại hoa văn từ đơn giản đến phức tạp. - Từ 1987 đến nay tôi đã tích cực và thường xuyên truyền dạy cho con cháu trong gia 	<p>Tổng số học trò truyền dạy 120 người, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lò Thị Inh, bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên. - Lường Thị Bun, bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên. - Lường Thị Hóa, bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên... 	<p>Bà đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCNVN đã có thành tích trong phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” giai đoạn 2010 - 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. - Bằng khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam năm 2003. - Giấy khen của Trung tâm Nghiên cứu, Liên kết và Phát triển thủ công Mỹ nghệ năm 2016. - Chứng nhận Sản phẩm “Váy thổ cẩm dân tộc Lào” Tác giả: Lò Thị Viên. Địa chỉ: Hợp tác xã dệt thổ cẩm bản Na Sang 2, xã Núa 	8/8 phiếu

			<p>các hoa văn như ý. Có 3 cách dệt gồm: dệt xan, dệt khít và dệt y cát.</p> <p>- Tri thức về các kỹ thuật trang trí hoa văn trên trang phục. Trang trí hoa văn trên trang phục gồm các kỹ thuật như: Chắp ghép vải, thêu, dệt,</p> <p>- Tri thức về ý nghĩa hoa văn trên trang phục. Mỗi hoa văn trên trang phục đều gắn với một câu chuyện và mang một ý nghĩa riêng, có ý nghĩa giáo dục cao và thể hiện một phần tín ngưỡng và ý niệm và mong muốn về cuộc sống tươi đẹp được gửi gắm trong đó. Hiện nay bà Lò Thị Viên đang nắm giữ các câu chuyện và ý nghĩa của 23 loại hoa văn trên trang phục của người Lào.</p>		<p>đình, dòng họ, một số người dân trong bản, xã...</p>		<p>Ngam, Điện Biên, Điện Biên đạt giải Sản phẩm tiêu biểu Vòng chung khảo hội thi sản phẩm thủ công Việt Nam lần thứ IX - 2012.</p> <p>- Chứng nhận Sản phẩm: Khăn quàng cổ. Tác giả: Lò Thị Viên</p> <p>Địa chỉ: Hợp tác xã dệt thổ cẩm bản Na Sang 2, xã Núa Ngam, Điện Biên, Điện Biên đạt giải Sản phẩm tiêu biểu Vòng chung khảo hội thi sản phẩm thủ công Việt Nam lần thứ IX - 2012.</p> <p>- Giấy khen của Hội Phụ nữ xã Núa Ngam năm 2014...</p> <p>- Bà còn được tặng nhiều giấy khen của chính quyền và các tổ chức khác tại địa phương.</p>	
3	<p>Sùng A Tựa</p> <p>- Giới tính: Nam</p> <p>- Năm sinh: 1960</p> <p>- Dân tộc: Mông</p> <p>- Nguyên quán: Xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Bản Nậm Ngám A, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông,</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1980</p> <p>Số năm thực hành cộng dồn: 15 năm</p>	<p>Thực hành thổi, trình diễn khèn trong các nghi lễ, lễ hội của dân tộc Mông</p> <p>- Thổi khèn trong lễ tang: khèn trong lễ tang có gia điệu trầm, chậm, không có các bước nhảy hất chân, đá chân mà chỉ bước chậm nhẹ nhàng, vòng qua vòng lại tại chỗ. Mỗi bài khèn thường kéo dài 15-20 phút. Trong đám tang người Mông có các bài khèn tiêu biểu như: Thổi khèn sau khi tắt hơi thở, thổi khèn</p>	<p>Ông Sùng Giông Sò, bản Pu Nhi, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (đã mất năm 2021)</p>	<p>Thời gian thực hành khèn Mông chủ yếu từ năm 1981 đến năm 1987 và từ năm 2015 đến nay.</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 11 người, tiêu biểu như:</p> <p>- Sùng Bua Dày, bản Pu Nhi, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông.</p>	<p>Ông đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <p>- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông năm 2022.</p> <p>- Giấy khen của UBND xã Pu Nhi năm 2023.</p> <p>- Giải B tiết mục độc</p>	8/8 phiếu

	<p>tỉnh Điện Biên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành thổi, trình diễn khèn trong các nghi lễ, lễ hội của người Mông. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 88/88 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 		<p>nhập quan, thổi khèn bàn giao con vật nuôi, thổi khèn chống giặc, thổi khèn mời ăn sáng, trưa, tối, thổi khèn bàn giao vàng bạc, thổi khèn chuẩn bị đưa tiễn...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thổi khèn để làm giỗ, làm ma khô cho người chết, gồm: + Bài khèn trong lễ siêu thoát (ma khô) cho người chết để gọi hồn vía người chết về nhà để làm lễ siêu thoát cho linh hồn người chết về thế giới bên kia được yên ổn, không lưu luyến trần thế. + Bài khèn trong lễ cúng ma bò: là bài khèn mời bố mẹ đã khuất về để nhận lễ vật là một con bò do con cháu làm lễ tạ ơn cho bố mẹ. - Thổi khèn trong sinh hoạt văn hóa, văn nghệ là các bài khèn vui nhộn, vừa thổi, vừa múa với những vũ đạo đẹp mắt, có bước nhún, bước nhày, bước quay, bước trườn hoặc vừa ôm khèn vừa lăn trên đất... 			<ul style="list-style-type: none"> - Sùng Ngọc Tú, bản Háng Giồng, xã Pu Nhi huyện Điện Biên Đông. - Sùng Súa Vữ, bản Pu Cai, xã Áng Cang, huyện Mường Ảng. - Mùa Xó Già, bản Tìa Ló, xã Noong U, huyện Điện Biên Đông. 	<p>tấu nhạc cụ “Người Mèo ơn Đảng” tại liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên lần thứ IV- năm 2021.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải C tiết mục múa khèn tại liên hoan tiếng hát cựu chiến binh huyện Điện Biên Đông lần thứ nhất - năm 2024. - Giải A tiết mục múa khèn Mông tại liên hoan tiếng hát người cao tuổi huyện Điện Biên Đông lần thứ II- năm 2023. - Giải Ba Hội thi biểu diễn Khèn Mông huyện Điện Biên Đông năm 2023... 	
4	<p>Lâu Vàng Nhè</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1966 - Dân tộc: Mông - Nguyên quán: Xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. - Địa chỉ thường trú: Bản Háng Trọ, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành thổi, trình diễn khèn trong các nghi lễ, lễ hội của người Mông. - Loại hình di sản văn hóa 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1983 Số năm thực hành 42 năm</p>	<p>Thực hành, trình diễn khèn Mông trong các nghi lễ, lễ hội dân tộc Mông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bài khèn trong lễ tang: khèn trong lễ tang có gia điệu trầm, chậm, không có các bước nhảy hát chân, đá chân mà chỉ bước chậm nhẹ nhàng, vòng qua vòng lại tại chỗ. Mỗi bài khèn thường kéo dài 15-20 phút. Trong đám tang người Mông có các bài khèn: Thổi khèn khi tắt hơi thở, thổi khèn nhập quan, thổi khèn bàn giao con vật nuôi, thổi khèn chống giặc, thổi khèn mời ăn sáng, trưa, tối, thổi khèn bàn giao vàng bạc, thổi khèn chuẩn bị đưa tiễn... - Thổi khèn để làm giỗ, làm ma khô cho người chết: 	<p>Ông Lâu Nhà Tủa, bản Thảm Mý, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên</p>	<p>Ông đã tham gia thực hành thổi khèn trong các nghi của người Mông trên địa bàn xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông và tham gia trình diễn khèn Mông tại nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ do bản, xã, huyện</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 12 người, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vàng A Hờ, tổ 7, thị trấn huyện Điện Biên Đông. - Lâu Chứ Phía, bản Háng Trọ, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông... 	<p>Ông đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên đã có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2022. - Giấy khen của UBND xã Pu Nhi năm 2022. - Giải A tiết mục Múa khèn Mông tại liên hoan tiếng hát nghệ thuật quần chúng huyện Điện Biên Đông 	8/8 phiếu

	<p>phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian.</p> <p>- Hội đồng cấp tỉnh: 100%</p> <p>- Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 148/148 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%).</p>		<p>+ Bài khèn trong lễ siêu thoát (ma khô) cho người chết để gọi hồn vía người chết về nhà để làm lễ siêu thoát cho linh hồn người chết về thế giới bên kia được yên ổn, không lưu luyến trần thế.</p> <p>+ Bài khèn trong lễ cúng ma bò: là bài khèn mời bố mẹ đã khuất về để nhận lễ vật là một con bò do con cháu làm lễ tạ ơn cho bố mẹ.</p> <p>- Thối khèn trong sinh hoạt văn hóa, văn nghệ: là những bài khèn vừa thối, vừa múa, có thể nhiều người cùng máu trên bãi cỏ với vũ đạo đẹp mắt, có bước nhún, bước nhảy, bước quay, vừa ôm khèn vừa lẩn. Ngoài ra, nếu máu tốt có thể vừa thối, vừa múa khèn trên một tảng đá hoặc mâm tre.</p>		tổ chức.		<p>lần thứ II - năm 2023.</p> <p>- Giải Ba biểu diễn khèn Mông tại Hội Xuân Quý Mão huyện Điện Biên Đông năm 2023.</p>	
5	<p>Vừ A Sự</p> <p>- Giới tính: Nam</p> <p>- Năm sinh: 1987</p> <p>- Dân tộc: Mông</p> <p>- Nguyên quán: Xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Bản Huổi Sông, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành truyền dạy khèn của người Mông.</p> <p>- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian.</p> <p>- Hội đồng cấp tỉnh: 100%</p> <p>- Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 67/67 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 2001.</p> <p>Số năm thực hành 24 năm.</p>	<p>Nắm giữ và thực hành nghệ thuật trình diễn dân gian “Múa Khèn” của người Mông, cụ thể:</p> <p>- Các điệu khèn trong lễ hội, sinh hoạt văn hóa văn nghệ trong cộng đồng: Tiếng khèn vui nhộn, mang ý nghĩa chúc tụng và mời bạn bè cùng tụ họp, vui chơi, động tác múa khèn đa dạng, phong phú: Múa nhảy đưa chân, quay đổi chỗ, quay tại chỗ, vờn khèn, lẩn nghiêng, lẩn ngửa, múa ngồi xổm, đi tiến, đi lùi theo bốn hướng...Động tác cơ bản khom lưng, quay hát gót tại chỗ, quay hát gót đi động theo hình xoắn ốc... với tốc độ càng nhanh càng điêu luyện...</p> <p>- Các điệu khèn trong lễ tang: Điệu khèn tắt hơi thở; điệu khèn lên ngựa nhập quan; điệu khèn bàn giao con vật nuôi; điệu khèn mời ăn sáng, trưa, tối; điệu khèn tạ ơn ơn khách đến viếng, chia buồn cùng gia đình; điệu giao hương và</p>	Ông Vừ Nhìa Sùng (bó đê), bản Huổi Sông, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (đã mất).	Thường xuyên tham gia thực hành nghệ thuật Khèn của người Mông tại cộng đồng và tham gia Hội thi, Hội diễn, Liên hoan và các hoạt động văn hóa, văn nghệ.	<p>Tổng số học trò truyền dạy 40 người, tiêu biểu:</p> <p>- Vàng A Chua, bản Huổi Sông, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông.</p> <p>- Vàng Sênh Hờ, bản Huổi Sông, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông.</p> <p>- Vàng Giồng Ly, bản Huổi Sông, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên</p>	<p>- Bằng khen của Hội nghệ sỹ múa Hà Nội năm 2024.</p> <p>- Giấy khen của Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Điện Biên năm 2015</p> <p>- Giấy khen của UBND huyện Điện Biên Đông năm 2024.</p> <p>- Đạt 10 giải thưởng về múa khèn Mông tại các Hội thi, Hội diễn, Liên hoan trong và ngoài tỉnh các năm 2017, 2021, 2023, 2024.</p>	8/8 phiếu

	nhất trí (100%).		tiền hoặc các đồ lễ, điệu khèn báo người chết chuẩn bị đưa tiễn; điệu khèn báo ma nhà sẽ đưa tiễn người chết đi; bài khèn đưa tiễn người chết. Ngoài ra trong đám tang còn có các điệu khèn khác như điệu khèn đón khách; điệu khèn giao lễ vật của khách. Bên cạnh đó thổi khèn để làm giỗ, làm ma khô cho người chết. - Các bài khèn trong sinh hoạt khác của người Mông như: Điệu khèn mô côi vợ/chồng chết; điệu khèn không có anh em, người thân, điệu khèn mừng năm mới...			Đông. - Vàng Phái Tỉnh, bản Huổi Sông, xã Háng Lia, huyện Điện Biên Đông.		
6	<p>Giàng A Dĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1973 - Dân tộc: Mông - Nguyên quán: Xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. - Địa chỉ thường trú: Thôn 3, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: trình diễn khèn Mông - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 92/92 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1987. Số năm thực hành 38 năm.</p>	<p>Trình diễn khèn Mông trong sinh hoạt văn hóa văn nghệ và thổi khèn trong đám ma.</p> <p>Cách thổi: Ngón trái ổng to, ngón trở ổng 2, ngón giữ ổng 3, ngón áp út và ngón út giữ cây khèn. Các ngón tùy theo bài để bịt và nhả. Khèn không thổi được những giai điệu nhanh, chỉ thổi được những bài có giai điệu vừa phải.</p> <p>Động tác múa khèn rất đa dạng, phong phú như: Múa nháy đưa chân, quay đôi chỗ, quay tại chỗ, lặn nghiêng, lặn ngửa, múa ngồi xôm, đi tiến, đi lùi theo bốn hướng, mỗi bước tiến lùi sao cho chỉ để chân này chạm gót chân kia. Các bài khèn vui tươi thì động tác nháy múa mạnh liệt, phóng khoáng và khó hơn như: lặn nghiêng, lặn ngửa, nháy ngồi xôm, tay nọ vỗ vào chân kia, tiếng vỗ phải kêu nhưng tiếng khèn vẫn không dứt</p>	Ông Giàng A Lây, Thôn 3, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên (đã mất)	Ông đã thực hành thổi khèn trong lễ ma khô 5 lần; thổi khèn tiễn đưa người chết 65 lần; ngoài ra từ năm 2012 đến nay ông đã trình diễn giới thiệu khèn Mông tại nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ, hội thi, hội diễn tại địa phương, trong và ngoài tỉnh.	Tổng số học trò truyền dạy 07 người, tiêu biểu như: Ông Giàng A Ông, thôn 4, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của UBND huyện Tủa Chùa năm 1993. - Giấy khen của UBND xã Sính Phình các năm: 2015, 2018, 2023. - Giải B tiết mục múa khèn truyền thống tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng các bản văn hóa khu vực phía Bắc huyện Tủa Chùa năm 2013. - Giải A tiết mục múa khèn truyền thống tại Lễ hội Hoa Ban năm 2017 và Ngày hội văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ V. - Giải A tiết mục múa khèn truyền thống tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng Công- 	8/8 phiếu

							<p>Nông- Binh tỉnh Điện Biên lần thứ V, năm 2018.</p> <p>- Giải A tiết mục múa khèn truyền thống tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng Công- Nông- Binh tỉnh Điện Biên lần thứ VII, năm 2022.</p> <p>- Giải A dân vũ khèn Mông truyền thống tại Lễ hội Hoa Ban năm 2023 và Ngày hội văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ VII.</p> <p>- Giải A dân vũ khèn Mông truyền thống tại Lễ hội Hoa Ban năm 2023 và Ngày hội văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ VII.</p> <p>- Giải A tiết mục múa Khèn Mông tại Liên hoan tiếng hát Cựu Chiến binh tỉnh Điện Biên lần thứ nhất năm 2024...</p>	
7	<p>Lường Văn Phôi</p> <p>- Giới tính: Nam</p> <p>- Năm sinh: 1969</p> <p>- Dân tộc: Thái</p> <p>- Nguyên quán: Xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: bản Hột, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1982</p> <p>Số năm thực hành 43 năm.</p>	<p>Nắm giữ tri thức và thực hành chế tác đàn tính tẩu và trình diễn đàn tính tẩu.</p> <p>- Chế tác tính tẩu: Đàn tính gồm 6 bộ phận chính: cần đàn, quả bầu, dây, chốt khóa, mặt bầu và con ngựa đàn.</p> <p>- Trình diễn tính tẩu: Có 02 cách lên dây đàn, nốt nhạc chủ yếu được điều chỉnh theo cảm quan.</p> <p>+ Cách 1: lên dây theo điệu “Xòe hoa” âm cao.</p>	<p>Ông Lường Khánh Dăm, (bó đê), bản Hột, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa tỉnh Điện Biên.</p>	<p>- Năm 1982 sử dụng thành thạo Tính tẩu bắt đầu chế tác đàn và truyền dạy cho những người đam mê Tính tẩu tại bản.</p> <p>- Từ năm 1986</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 200 người, tiêu biểu như:</p> <p>- Lò Văn Nhiêu, bản Kép, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa.</p>	<p>- Bằng khen của Đài tiếng nói Việt Nam năm 1998.</p> <p>- 15 Giấy khen của tổ chức chính quyền xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa các năm 2013, 2014, 2016 – 2024.</p> <p>- Giấy khen của</p>	8/8 phiếu

	<ul style="list-style-type: none"> - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Chế tác và Trình diễn tính tấu. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Tri thức dân gian + Nghệ thuật trình diễn dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 126/126 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 		<p>+ Cách 2: Lên dây theo điệu “Ngày mùa vui” âm trầm. Điệu anyf sử dụng được rất nhiều loại âm thành khác nhau, hầu như di chuyển ngón tay khắp cần đàn.</p> <p>Nếu trong nhà có đám tang hoặc người cùng dòng họ, người thân bị chết thì kiêng không được đánh đàn từ 03 tháng đến 01 năm.</p>		<p>đến nay thực hiện truyền dạy cho 200 học trò và đêm đàn hát tại các ngày Lễ, Tết tại gia đình, cộng đồng; tham gia Hội diễn do xã, huyện tổ chức.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lường Văn Phơ, bản Hột, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa. - Lường Văn Hiện, bản Kép, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa. - Lò Văn Chính, bản Hột, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa. - Quảng Thị Ngọc Linh, bản Hột, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa. 	<p>UBND huyện Tủa Chùa năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải C về độc tấu đàn tính tại Ngày hội, Lễ hội của huyện Tủa Chùa các năm 2011, 2012. 	
8	<p>Mùa A Thống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1947 - Dân tộc: Mông - Nguyên quán: xã Chí Cà, Xín Mần, Hà Giang. - Địa chỉ thường trú: Bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành các nghi lễ trong lễ hội Gầu Tào, các nghi lễ cưới xin, tang ma, sinh đẻ... của dân tộc 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1984</p> <p>Số năm thực hành 41 năm.</p>	<p>Nắm giữ, thực hành các nghi lễ trong lễ hội “Gầu tào” và các nghi lễ như: cưới xin, tang ma, sinh đẻ... của dân tộc Mông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lễ Gầu tào được tổ chức vào dịp tết Nguyên đán hàng năm, trong khoảng thời gian từ ngày mùng 03 đến ngày 10 có ý nghĩa chính là cầu mong các vị thần linh phù hộ, che chở cho bản làng sức khỏe, may mắn, mùa màng được bội thu trong năm mới, vụ mới. Đồng thời, đây cũng là dịp để gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, hỏi thăm sức khỏe, chuẩn bị tâm thế bước vào năm mới. Lễ Gầu tào gồm 3 nghi lễ chính: 	<p>Ông Mùa A Đình, bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (đã mất)</p>	<p>Từ năm 1984 đến nay tham gia thực hành các nghi lễ trong lễ hội và các tập quán xã hội - tín ngưỡng như: tục cưới xin, sinh đẻ, tang ma, tín ngưỡng dân tộc... Đặc biệt là lễ hội “Gầu tào” của dân tộc Mông</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 07 người, tiêu biểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ma Seo Sinh, bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ. - Ma Seo Chư, bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ. - Ma Seo Sâu, 	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Hội Nông dân huyện Nậm Pồ năm 2016. - Giấy khen của UBND huyện Nậm Pồ năm 2017. - Giấy khen của UBND xã Nà Bùng năm 2020. - Giấy khen của Hội Khuyến học tỉnh Điện Biên năm 2023. 	8/8 phiếu

	<p>Mông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Lễ hội truyền thống, Tập quán xã hội tín ngưỡng. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 170/170 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 		<p>Chặt “cây nêu”, dựng “cây nêu”, hạ “cây nêu”. Bên cạnh phần lễ nghi tôn nghiêm thì còn có các hoạt động vui chơi như: Đánh tù lu, ném pao, kéo co, giã bánh dày, Thổi khèn, hát đối đáp...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cưới xin của người Mông gồm các nghi lễ chính sau: lễ hỏi, lễ đón dâu, lễ cưới. - Việc tang: đám tang của người Mông gồm rất nhiều nghi lễ khác nhau. Một ngày phải cúng cơm cho người chết 03 lần và phải do thầy mo đảm nhiệm... 			<p>bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ma Seo Vành, bản Púng Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện Nậm Pồ. 		
9	<p>Thùng Văn Đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1950 - Dân tộc: Thái - Nguyên quán: - Địa chỉ thường trú: Bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Chế tác và biểu diễn tính tấu, đàn nhị của dân tộc Thái - ngành Thái trắng. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian, Tri thức dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 106/106 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1969</p> <p>Số năm thực hành 56 năm.</p>	<p>Thực hành các kỹ năng sử dụng Tính tấu, Nhị; chế tác Tính tấu, Nhị và truyền dạy đàn Tính tấu, kéo Nhị dân tộc Thái.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành các kỹ năng sử dụng Tính tấu: Đối với dân tộc Thái tính tấu là nhạc cụ chính, dùng để độc tấu, đệm hát và chơi giai điệu múa. Tính tấu thuộc bộ dây, âm vực có thể đạt tới 03 quãng tám, tuy nhiên người diễn chỉ sử dụng những âm trong vòng 02 quãng tám và một vài âm hơn nữa. - Chế tác Tính tấu: Tính tấu có những bộ phận chính là bầu vang, cần đàn và dây đàn. Bầu vang làm bằng nửa quả bầu già đã bỏ ruột; mặt đàn làm bằng gỗ cây ngô đồng xẻ mỏng; cần đàn làm bằng gỗ nhẹ và thẳng (dài khoảng 1,3m)... - Chế tác nhị: đàn nhị gồm ống nhị, cần nhị, trục dây, cữ nhị và cung vĩ. ống nhị được làm bằng gỗ cứng dài khoảng 13cm; cần nhị dài khoảng 80cm, được cắm xuyên qua ống nhị; có 02 trục dây, gắn xuyên qua cần nhị và nằm cùng hướng với ống nhị... 	Tự học	<p>Từ năm 1969 đến nay thường xuyên tham gia biểu diễn Tính tấu, Nhị trong các dịp lễ hội, ngày tết của dân tộc Thái và giao lưu khá Tính tấu, kéo Nhị với các bản lân cận trong khu vực, trong các buổi văn nghệ của xã, huyện tổ chức;</p> <p>Truyền dạy các kỹ thuật khá Tính tấu, kéo Nhị và chế tác Tính tấu, Nhị cho các con cháu trong</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 12 người, tiêu biểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng Thị Linh, bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ. - Khoảng Thị Vy, bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ. - Lèng Thị Nguyệt, bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ, - Thùng Văn Đạt, bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ. - Thùng Văn 	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Hội Cựu chiến binh huyện Nậm Pồ năm 2019. - Giấy khen của Hội Cựu chiến binh xã Chà Nưa năm 2022. - Giấy khen của UBND xã Chà Nưa các năm 2022, 2023, 2024. - Giải Nhất độc tấu đàn tính - Phần thi liên hoan NTQC tại Ngày hội Văn hóa các dân tộc huyện Nậm Pồ năm 2023 - Giải Nhì tiết mục đàn Nhị - Phần thi biểu diễn NTQC tại Ngày hội Văn hóa dân tộc Thái huyện Nậm Pồ lần thứ I - năm 2023 	8/8 phiếu

					dòng họ, trong bản	Vỹ, bản Nà Ín, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ.		
10	<p>Su Lò De</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ - Năm sinh: 1965 - Dân tộc: Hà Nhì - Nguyên quán: Sín Thầu, Mường Nhé, Điện Biên. - Địa chỉ thường trú: bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Múa và hát dân ca dân tộc Hà Nhì - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 36/36 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1980</p> <p>Số năm thực hành 45 năm.</p>	<p>Nắm giữ tri thức và thực hành nghệ thuật trình diễn dân gian hát dân ca và múa của dân tộc Hà Nhì.</p> <p>- Nghệ thuật múa: Múa dệt vải, các động tác mô phỏng từ quá trình trồng bông, lấy bông, tách bông, xe sợi, tuốt chỉ... được thực hiện xuyên suốt điệu múa, đội hình di chuyển lúc hai hàng ngang, lúc hai hàng dọc, điệu múa thể hiện nét đẹp trong hăng say lao động dệt nên những tấm vải đẹp.</p> <p>Múa sản xuất, điệu múa mô phỏng các động tác đi làm nương như cuốc đất, nhổ cỏ, gieo thóc, gặt lúa, đập lúa, gùi thóc về nhà...điệu múa thể hiện quá trình làm ra hạt lúa, cảm ơn hồn lúa, thần nương đã phù hộ cho người dân có hạt thóc, hạt gạo để ăn.</p> <p>Múa nón với nhịp điệu nhẹ nhàng, uyển chuyển, thể hiện nét văn hóa độc đáo riêng của người Hà Nhì.</p> <p>Múa trông trăng là điệu múa tập thể kết hợp nam, nữ, khi múa tạo thành vòng tròn, múa theo nhịp của bài dân ca, những động tác tay, chân và thân mình uyển chuyển mang ý nghĩa cầu mặt trăng mang ánh sáng cho bà con dân bản vui chơi.</p> <p>Múa xòe thường diễn ra trong những buổi tối ngày tết tại nhà người giữ trống chiêng của bản hoặc nhà có sân rộng. Cả nam, nữ cầm tay nhau múa theo nhịp 1,2,3, 4 theo hình vòng tròn.</p> <p>Múa ngày đẹp là điệu múa truyền thống</p>	<p>- Bà Lý Go Nu (mẹ đẻ), sinh năm 1944, bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (đã mất)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1981 tham gia các chương trình văn nghệ do bản tổ chức. - Từ năm 2011 tham gia các hoạt động văn nghệ Hội phụ nữ, hội người cao tuổi...các chương trình văn nghệ tại địa phương. - Tham gia các chương trình quảng bá về văn hóa, du lịch trong và ngoài tỉnh... 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoảng Pó Nhù, sinh năm 1990, bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; - Pờ Sơn Mé, sinh năm 1992, bản Tả Kớ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; - Khoảng Hu Pử, sinh năm 1993, bản Tả Kớ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; - Lý Lý Sự, sinh năm 1992, bản Tả Kớ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; - Lý Mỹ Ly, sinh năm 1989, bản Tả Kớ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường 	<ul style="list-style-type: none"> - Bằng khen của Trung ương Hội LHPN Việt Nam năm 2011. - Giấy khen của UBND huyện Mường Nhé năm 2018. - Giấy khen của Hội LHPN huyện Mường Nhé các năm 2005, 2014, 2015. - Giấy khen của UBND xã Sín Thầu huyện Mường Nhé năm 2018. - Giải B tiết mục đơn ca “Hát Hà Nhì” tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên lần thứ II, năm 2016. - Giải B tiết mục múa “Duyên dáng Hà Nhì” tại Ngày hội Văn hóa các dân tộc huyện Mường Nhé lần thứ VI, năm 2023. 	8/8 phiếu

			<p>các cô gái Hà Nhi hay múa trong các dịp lễ, tết cổ truyền hay đi giao lưu văn hóa, văn nghệ.</p> <p>- Nghệ thuật hát dân ca: Hát giao duyên để nói lên tâm sự của đôi trai gái.</p> <p>Hát trong lao động sản xuất thường được kết hợp với các màn múa trong một số lễ hội của người Hà Nhi. Nội dung thể hiện sự vui mừng sau những ngày lao động vất vả và mong muốn vụ mùa sau sẽ thu hái được nhiều hơn</p> <p>Ngoài ra hát trong lễ mừng nhà mới, đám cưới, mừng tết cổ truyền...</p>			Nhé.		
11	<p>Giàng A Thào</p> <p>- Giới tính: Nam</p> <p>- Năm sinh: 1962</p> <p>- Dân tộc: Mông</p> <p>- Nguyên quán: Xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Biểu diễn khèn Mông</p> <p>- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian</p> <p>- Hội đồng cấp tỉnh: 100%</p> <p>- Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 82/82 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%).</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1980</p> <p>Số năm thực hành 45 năm.</p>	<p>Nắm giữ tri thức và thực hành nghệ thuật trình diễn dân gian “múa Khèn” của người Mông.</p> <p>Có khoảng 30 động tác múa khèn, nhảy đưa chân, quay đôi chỗ, quay tại chỗ, vờn khèn, lẩn nghiêng, lẩn ngửa, múa ngòi xôm, đi tiến, đi lùi theo bốn hướng.</p> <p>Đề trở thành người thổi khèn giỏi người con trai Mông phải tập khèn từ 12 – 13 tuổi, có thân hình khỏe, mềm dẻo, nhịp nhàng, quan trọng là cách lấy hơi, rèn khí để hơi được sâu, được dài,...</p>	<p>- Giàng A Sang (bố đẻ), sinh năm 1937, bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (đã mất).</p>	<p>- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng kể về các câu chuyện cổ, đặc biệt là sự tích ra đời của Khèn Mông, cho người dân trên địa bàn nhất là thế hệ trẻ.</p> <p>- Tham gia các hội thi, liên hoan, ngày hội các chương trình quảng bá du lịch trong và ngoài tỉnh từ năm 2016 đến nay.</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 05 người.</p> <p>Gồm: Giàng A Tùng, sinh năm 2005; Giàng Chông Vàng, sinh năm 2011; Giàng A Quang, sinh năm 2011; Giàng A Sáu, sinh năm 2008; Giàng A Lăng, sinh năm 2008, tại bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.</p>	<p>- Giấy khen của UBND xã Mường Toong năm 2016.</p> <p>- Giấy khen của UBND huyện Mường Nhé năm 2017.</p> <p>- Giải A tiết mục múa đôi khèn Mông tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2016.</p> <p>- Giải A tiết mục múa khèn và giải C tiết mục múa đôi khèn Mông tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2019.</p> <p>- Giải A tiết mục hòa tấu khèn Mông tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2023.</p>	8/8 phiếu

12	<p>Giàng A Chur</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1963 - Dân tộc: Mông - Nguyên quán: Xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. - Địa chỉ thường trú: bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Trình diễn khèn Mông - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 82/82 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1983 Số năm thực hành 42 năm.</p>	<p>Nắm giữ và thực hành nghệ thuật trình diễn dân gian “Múa Khèn” của người Mông, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thối, múa khèn vào dịp lễ tết, cưới xin được thể hiện là người con trai hiếu thảo, chịu khó, cần cù lao động sản xuất...với các động tác: Xoay, lộn, đá chân đều, đá chân chéo với các động tác, tư thế sáng tạo một cách ngẫu hứng, thăng hoa, các động tác múa khèn rất đa dạng, phong phú với tốc độ nhanh, điều luyện thể hiện sức mạnh, tài khéo léo của người con trai. - Thối khèn trong tín ngưỡng được xem như sợi dây kết nối giữa cõi trần và thế giới tâm linh, với các bài như: thối khèn khi tắt thở; thối khèn lúc nhập quan; thối khèn chống giặc; thối khèn mời ăn sáng, trưa, tối; thối khèn khi đốt vàng mã cho người chết; thối khèn tiễn đưa người chết. Ngoài ra thối khèn trong đám giỗ, làm ma khô. - Nắm giữ, thực hành 16 điệu múa khèn: điệu sản hồ, điệu con ếch nháy, điệu dẹt vải lanh, điệu gà gầy chân, điệu quay sợi lanh, điệu phát cỏ, điệu tỳ gói xuống đất, điệu nhún chân, điệu mở lòng bàn chân ra phía sau, điệu gậy chân, điệu co chân trên đầu gối, điệu tiễn, lùi, đứng, điệu đá chân phía trước, điệu quay vòng và tỳ gói, điệu nháy quay tại chỗ, điệu nháy trên cột gỗ. 	<p>Ông Giàng A Sang (anh trai), bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (đã mất).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tham gia các hoạt động múa khèn, thối khèn trong đám tang. - Hàng năm tham gia Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Mường Nhé; Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ do bản, xã, huyện, tỉnh tổ chức các năm 2016, 2019, 2021, 2024. 	<p>Đã truyền dạy cho 10 học trò, tiêu biểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giàng A Đô và Giàng A Châu, bản Huổi Lanh, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. - Mùa A Lừ, bản Mường Nhé 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của UBND xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên các năm 2016, 2017, 2019. - Giải A múa khèn đôi tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2016. - Giải A múa khèn Mông và giải C múa đôi tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Điện Biên năm 2019. - Giải A tiết mục múa tập thể và giải B múa đôi tại Liên hoan nghệ thuật Khèn Mông tỉnh Điện Biên năm 2024. 	8/8 phiếu
13	<p>Lò Thị Lả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ - Năm sinh: 1958 - Dân tộc: Thái - Nguyên quán: Xã Lay Nua, thị xã Mường Lay, 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1973 Số năm thực hành</p>	<p>Thực hành, truyền dạy hát, múa truyền thống của dân tộc Thái.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát là một trong những loại hình nghệ thuật đặc sắc của dân tộc Thái, phản ánh tình yêu giữa con người với con người, con người với cuộc sống lao động sản 	<p>- Bà Lò Thị Thín, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh</p>	<p>Từ năm 1973 đến nay bà luôn thường xuyên thực hành múa thái và hát Thái</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 45 người, tiêu biểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàng Huyền Trang, 	<p>Bà đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng Khen của Công an tỉnh Lai Châu đã có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo 	8/8 phiếu

<p>tỉnh Điện Biên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ thường trú: Bản Đór, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Hát và múa dân gian dân tộc Thái - ngành Thái trắng - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 70/70 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>cộng đồn: 26 năm.</p>	<p>xuất... hát gồm có các thể loại: Hát dân ca, hát đối đáp giao duyên, hát trong lao động sản xuất. Các bài hát dân ca thường ca gọi quê hương, bản, mường, ca gọi đất nước, ca gọi Đảng, Bác Hồ, hát mừng chiến thắng, hát về con gái đảm đang... Hát đối đáp giao duyên là những bài hát giữa nam và nữ hoặc có thể giữa những người bạn lâu ngày gặp nhau. Hát đối đáp mang lại sự say mê, hăng say cho người hát, sự lôi cuốn và hấp dẫn đối với người xem. Hát trong lao động sản xuất nhằm bày tỏ nỗi niềm, suy nghĩ, cảm xúc của mình đối với những công việc lao động sản xuất, thể hiện tình yêu niềm lạc quan của con người đối với cuộc sống...</p> <p>- Múa truyền thống chia thành các loại sau: Múa Xòe, múa nón, múa khăn, múa quạt, múa chọi gà, múa tính tẩu, múa gom hoa héo... được thực hành trong các dịp lễ, tết, ngày hội, ngày vui của gia đình, dòng họ. Các bài múa Thái thường có đạo cụ đi kèm như: Đàn tính tẩu, khăn lụa hồng, quạt, nón Thái, quả nhạc...Múa Thái chủ yếu sử dụng tay, chân và sự uyển chuyển của cơ thể, các động tác múa nhịp nhàng, uyển chuyển, hài hòa giữ cơ thể với tay, chân và khuôn mặt, bước chân bao giờ cũng phải theo nhịp 1,2,3.</p>	<p>Điện Biên (đã chết) - Khoàng Thị Đeng, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên (đã chết)</p>	<p>trong cuộc sống và tham gia rất nhiều các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn nghệ do các cấp tổ chức.</p>	<p>bản Đór, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Luýn, tổ 4, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Huyền Giang, Bản Chi Luông 1, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Ton Địa, bản Xá, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Vui, bản Tạo Sen, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay...</p>	<p>vệ An ninh tổ quốc năm 1991.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Lai Châu có thành tích xuất sắc trong phong trào phụ nữ và hoạt động công tác Hội nhiệm kỳ 1991-1995. - Bằng khen của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Điện Biên đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2010. - Giấy khen của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Điện Biên đã có thành tích xuất sắc trong phong trào phụ nữ Nhiệm kỳ 2002-2006. - Giấy khen của UBND thị xã Mường Lay đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào của Phụ nữ nhiệm kỳ 2000-2005. - Giấy khen của UBND thị xã Mường Lay năm 2006. - Giấy khen của UBND phường Na Lay năm 2009...
---	------------------------------	---	---	--	--	--

14	<p>Lù Thị Len</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ - Năm sinh: 1954 - Dân tộc: Thái - Nguyên quán: Xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. - Địa chỉ thường trú: bản Nghé Toong, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Hát và múa dân gian dân tộc Thái - ngành Thái trắng - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 36/36 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1968 Số năm thực hành: 56 năm.</p>	<p>Thực hành, truyền dạy Múa, hát truyền thống của dân tộc Thái.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm giữ thực hành nghệ thuật múa của người Thái ngành Thái trắng như: múa xòe (xòe vòng, xòe nghi lễ, xòe biểu diễn). - Năm giữ các điệu múa thái truyền thống khác như: múa nón, múa tính tầu, múa Tó cay (chọi gà), múa Má hính, múa khăn, múa coong khâu, múa chèo thuyền, múa quất bó héo... - Năm giữ và thực hành một số thể loại hát Thái: hát dân ca, hát trong đời sống sinh hoạt, hát đối đáp giao duyên, hát bó khoán. 	<p>Bà Lù Thị Von, bản Co Mùn, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (đã mất)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 1969, 1971 tham gia hội diễn văn nghệ huyện Mường Lay cũ. - Năm 1975 tham gia diễn văn nghệ tại Cung Văn hóa tỉnh Lai Châu và đạt giải nhì tiết mục hát đơn ca dân ca Thái. - Năm 1991 tham gia Hội diễn văn nghệ tỉnh Lai Châu. - Năm 2012 là thành viên Câu lạc bộ văn nghệ Người cao tuổi phường Na Lay, thị xã Mường Lay và tham gia các hội diễn văn nghệ người cao tuổi, hội thi văn nghệ. <p>Ngoài ra bà thường xuyên tham gia các chương trình văn hoá, văn nghệ do bản,</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 11 người, tiêu biểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng Thị Oanh, bản Nghé Toong, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Hương, bản Nghé Toong, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Sìn Thị Bích, bản Nghé Toong, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. - Lò Thị Nhân, bản Nghé Toong, phường Na Lay, thị xã Mường Lay... 	<p>Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã Mường La về việc khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích trong thực hiện Đề án bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thị xã Mường Lay gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020</p>	8/8 phiếu
----	--	--	--	---	---	--	---	-----------

					phường, thị xã, tỉnh tổ chức.			
15	<p>Quàng Văn Mứn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1958 - Dân tộc: Khơ Mú - Nguyên quán: Xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên - Địa chỉ thường trú: Bản Ten, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Thực hành các nghi lễ trong lễ cưới, tang ma, lễ đặt tên, làm nhà, lễ hội... của người Khơ Mú. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Lễ hội truyền thống, Tập quán xã hội tín ngưỡng - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 34/34 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%). 	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1988</p> <p>Số năm thực hành 36 năm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tri thức về sản xuất nông nghiệp + Lễ tra hạt được các gia đình tổ chức cúng báo cáo tổ tiên ngày mai sẽ tra hạt lúa mới mong ông bà tổ tiên phù hộ và bảo vệ cho mùa màng. + Lễ cầu mưa được tổ chức nhằm cầu mưa, cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt, có được nhiều thóc để có một cuộc sống ấm no hạnh phúc. Địa điểm tổ chức thường ở trung tâm của bản và là nơi có địa thế bằng phẳng. Khi tổ chức Lễ Cầu mưa, tất cả thanh niên nam, nữ, các cụ già làng, trưởng bản, và trẻ nhỏ đều tụ tập đông đủ tại địa điểm tổ chức. Các cụ già thì ngồi xung quanh cỗ vũ, những người trẻ tuổi thì cuốn vào nhịp đập nhịp nhàng của sạp, âm thanh của tiếng sạp là chất liệu chính tạo nên không khí sôi động của bản làng trong niềm vui mừng khi hoàn thành công việc gieo trồng. + Mừng cơm mới là một dịp lễ quan trọng chỉ đứng thứ hai sau ngày lễ tết và cũng xuất phát từ tính chất quan trọng của nó mà cộng đồng người Khơ Mú gọi Lễ mừng cơm mới là Tết cơm mới. Đây là dịp để họ hàng người thân có dịp gặp gỡ vui vầy, được quây quần bên mâm cơm và nâng chén rượu nồng cầu chúc cho gia chủ một mùa màng bội thu và cùng chúc nhau sức khỏe và hạnh phúc. Vào khoảng đầu tháng chín âm lịch hàng năm, khi những trận mưa cuối mùa thưa dần, thời điểm này cũng là lúc những trảng nương đang chuyển sang một màu vàng óng nhưng hạt thóc thì đương từ độ 	<p>Ông Quàng Văn Xóm, bản Ten, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (đã mất năm 1998)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1988 đến năm 2000 thực hành lễ cầu mưa 08 lần, cúng hồn lúa 12 lần tại bản Ten, xã Pá Khoang, TP Điện Biên Phủ - Từ năm 1990 đến nay thực hiện nghi thức tang ma 18 lần, cưới xin 20 lần, đặt tên cho trẻ 23 lần cho dân tộc Khơ Mú tại bản Ten, bản Công, bản Kéo - xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ. - Ngoài ra ông tham gia biểu diễn, tái hiện lễ cầu mưa của dân tộc Khơ Mú tại Lễ hội, ngày hội, tuần văn hóa du lịch do địa phương, trung 	<p>Tổng số học trò truyền dạy 20 người, tiêu biểu như: Ông Lò Văn Pút, ông Lường Văn Pâng, bản Ten, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên</p>	<p>Ông đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huân chương Chiến sĩ vẻ vang do Chủ tịch nước CHXHCNVN tặng năm 2000. - Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam do BCH TW Hội Nông dân Việt Nam tặng năm 2021. - Giấy khen của Giám đốc Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên năm 2021. - Giấy khen của UBND huyện Điện Biên năm 2000. - Giấy khen của UBND xã Pá Khoang năm 2016... 	8/8 phiếu

			<p>màu xanh ngả sang vàng. Khi đó hạt thóc ở độ thơm ngon nhất và việc dùng hạt gạo thơm ngon dâng lên tổ tiên là thể hiện tấm lòng thành kính, hiếu nghĩa với những người đã khuất.</p> <p>+ Lễ cúng hồn lúa thường diễn ra vào cuối tháng 9 âm lịch, sau Lễ mừng cơm mới khoảng 15 ngày, đây là khoảng thời gian gia chủ làm 3 ngày cơm mới và tiến hành thu hoạch nương lúa mới – nương lúa dành riêng để làm cơm mới.</p> <p>- Tập quán về cưới xin, tang ma, sinh đẻ</p> <p>+Tục lệ cưới xin: Lễ dạm hỏi, lễ ăn hỏi, nghi lễ gửi rể, cưới chính thức</p> <p>+ Tục lệ tang ma</p> <p>+ Lễ đặt tên</p> <p>- Tri thức về kiến trúc truyền thống.</p>		ương tổ chức.			
16	<p>Bế Ngọc Thụ</p> <p>- Giới tính: Nam</p> <p>- Năm sinh: 1952</p> <p>- Dân tộc: Tày</p> <p>- Nguyên quán: Xã Bế Văn Đàn, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 3, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Tên DSVHPVT đang nắm giữ: hát Then đàn tính dân ca dân tộc Tày.</p> <p>- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian.</p> <p>- Hội đồng cấp tỉnh: 100%</p> <p>- Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 109/109 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1976</p> <p>Số năm thực hành 40 năm</p>	<p>Dân ca dân tộc Tày gồm 4 làn điệu: (Điệu hát then đàn tính, nàng ới, điệu Phong sur, điệu lượn then). Trong đó:</p> <p>- Điệu Hát then đàn tính thường được dùng trong khi ông bà then thực hành nghi lễ tín ngưỡng. Điệu hát then đàn tính có sự thay đổi theo từng phân cảnh, có giai điệu lúc trầm lúc bổng, khi trang nghiêm, khi rộn ràng, khi thanh tao, khi lâm li, thống thiết... Sau này điệu Hát Then đàn tính ngoài để thực hành các nghi lễ tín ngưỡng thì còn được dùng để ca ngợi Đảng và Bác Hồ kính yêu.</p> <p>- Điệu Nàng ới là điệu hát trữ tình thường được hát khi tỏ tình giao duyên, khi các đôi trai gái tìm hiểu nhau. Điệu Nàng ới có giai điệu nhẹ nhàng, da diết tình cảm. Những ca từ thường không có sẵn mà dựa vào ngữ cảnh, dựa vào lời nói của đối phương, dựa vào tình cảm để</p>	<p>Ông Bế Ích Linh, bản Co, xã Bế Văn Đàn, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.</p>	<p>Từ 1985 đến nay ông thường xuyên tham gia thực hành hát then, đàn tính tại các buổi văn hóa, văn nghệ của phường, phố tổ chức. Năm 2010 ông tham gia sinh hoạt câu lạc bộ bảo tồn dân ca dân vũ dân nhạc tỉnh Điện Biên. Từ năm 2016 đến nay ông tham gia câu lạc bộ bảo tồn hát then,</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 06 học trò và 01 lớp nữ (9 người), tiêu biểu:</p> <p>- Đàm Thị Nang, tổ 3, phường Thanh Trường, TP Điện Biên Phủ;</p> <p>- Tô Thị Phương, tổ 2, phường Thanh Trường, TP Điện Biên Phủ;</p> <p>- Đàm Thị Nái, thôn C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên...</p>	<p>Ông đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như:</p> <p>- Giấy khen của UBND phường Thanh Trường, TP Điện Biên Phủ.</p> <p>- Giải khuyến khích độc tấu “Tổ khúc non xa xa” tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng TP Điện Biên Phủ lần thứ II - năm 2008.</p> <p>- Giải C độc tấu đàn tính tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng TP Điện Biên Phủ lần thứ IV - năm 2012.</p> <p>- Giải B hòa tấu đàn tính tại liên hoan nghệ thuật hát then đàn tính Tày, Nùng, Thái toàn</p>	8/8 phiếu

	nhất trí (100%).	<p>tim lời cho hợp lý. Vì đối đáp tức thì nên đòi hỏi cả nam và nữ đều ứng đối linh hoạt có cách để dẫn dắt câu chuyện tạo sự hô ứng giữa nam và nữ.</p> <p>- Điệu Phong sư là điệu hát phổ biến có thể dùng trong nhiều trường hợp khác nhau như: hát tỏ tình giao duyên lứa đôi, ca ngợi chúc tụng đất nước và thiên nhiên con người, hát khi lên nhà mới, hát trong đám cưới, ngày hội và những sự kiện văn hóa văn nghệ của cộng đồng nói chung. Lối hát Phong sư có giai điệu ngọt ngào, man mác, lúc trầm, khi bổng vút lên ý nhị, những câu hát theo lối hát Phong sư có sự chau chuốt trong câu chữ.</p> <p>- Điệu Lượn. Điệu lượn Then có giai điệu chậm, da diết, lay động lòng người, gợi cảm giác băng khuâng, thương nhớ. Hát lượn có ca từ ý nhị, ví von, sâu sắc, đầy tính nhân văn. Lượn Then là lối hát được nam nữ thanh niên sử dụng trong các cuộc vui giao duyên có câu từ chặt chẽ, hệ thống mạch lạc từ lúc mở đầu đến kết thúc. Thông thường, một cuộc lượn diễn ra theo trình tự, các bước gồm: Lượn Nai, hát Nai tức là lượn mời, hát mời), đây là phần mở đầu cho cuộc lượn. Sau đó là lượn chối và hát chối. Tiếp theo là lượn khuyên kết và hát kết. Đây là phần nội dung chủ yếu của lượn hát giao duyên, tỏ tình của nam thanh, nữ tú. Hát lượn có thể hát cả trong nhà và ngoài trời.</p> <p>- Ông tự sáng tác được 4 bài hát thêm Tày. Trong đó có bài đã đạt giải cao trong một số hội diễn nghệ thuật quần chúng.</p>		<p>đàn tính tại bản Pom Mỏ, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên. Từ năm 2006 - 2021 ông đã truyền dạy các làn điệu dân ca dân tộc Tày cho 06 học viên tại phường Thanh trường, TP Điện Biên Phủ và xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Năm 2020-2023 ông đã truyền dạy hát then, đàn tính cho tập nữ (gồm 9 người) thuộc câu lạc bộ bảo tồn hát then, đàn tính tại bản Pom Mỏ, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên.</p>	<p>- Hoàng Thị Hạnh, bản Có Pao, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Lương Thị Non, thôn C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Nguyễn Thị Bơm, thôn C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.</p>	<p>quốc năm 2018.</p> <p>- Giải A tiết mục tấu nhạc cụ tại ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc TP Điện Biên Phủ lần thứ VIII- năm 2022.</p> <p>- Giải A song tấu đàn tính tại ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc TP Điện Biên Phủ lần thứ IX- năm 2023.</p>
--	------------------	--	--	--	--	--

<p>17</p>	<p>Lù Thị Hiền - Giới tính: Nữ - Năm sinh: 1959. - Dân tộc: Thái - Nguyên quán: Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. - Địa chỉ thường trú: Bản Noong Chứn, phường Nam Thanh, TP. Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. - Tên DSVHPVT đang nắm giữ: Múa dân gian dân tộc Thái tỉnh Điện Biên. - Loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian. - Hội đồng cấp tỉnh: 100% - Ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú: 68/68 hộ gia đình có mặt tại cuộc họp nhất trí (100%).</p>	<p>Thời gian bắt đầu thực hành: Năm 1974 Số năm thực hành 21 năm</p>	<p>Múa dân gian dân tộc Thái - Múa trong nghi lễ: + Múa đập hai lần (túm xong tơ): Đạo cụ là chiếc khăn, dân tộc Thái lấy bài múa Túm xong tơ là múa dân gian đầu tiên như bài học vỡ lòng, đây là các động tác cơ bản, đầu tiên để phát triển ra các điệu múa dân gian dân tộc Thái. + Múa quét hoa tàn đạo cụ là chiếc khăn, múa trong quá trình thực hiện nghi thức Then. + Múa lễ cầu mưa: Đạo cụ múa nam cầm ống tre, nữ cầm quạt điệu múa được thể hiện trong lễ hội nhằm cầu mong thần linh phù hộ cho dân bản vụ mùa mới được mưa thuận gió hòa mùa màng bội thu. + Múa mời chào thăm hỏi khách: Đạo cụ tay cầm khăn có từ 8- 10 múa. Động tác múa nhẹ nhàng, uyển chuyển. + Múa chèo thuyền: Đạo cụ là chiếc khăn có từ 10 - 12 người múa, các động tác múa chèo thuyền thể hiện cho bà Then qua sông lên trời được thuận buồm xuôi gió. + Múa trong lễ Kin pang Then: Nữ cầm khăn màu đỏ, nam cầm đàn tính múa quanh cây pang thể hiện cho sự bình yên của bà con dân bản, mong muốn có cuộc sống ấm no hạnh phúc. + Múa Xòe hoa: Đạo cụ là chiếc khăn do tốp nữ múa, với các động tác dân gian uyển chuyển. + Múa mời rượu: Đạo cụ là nậm rượu và chiếc khăn quàng trên vai do tốp nữ múa với các động tác nhịp nhàng, uyển chuyển. - Múa trong sinh hoạt đời sống hằng</p>	<p>Bà Tổng Thị Sinh (mẹ đẻ), bản Nậm Cùm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu</p>	<p>- Năm 1974 bà tham gia đội văn nghệ bản Nậm Cùm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. - Năm 1978 tham gia đội văn nghệ bản Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. - Năm 1980 tham gia đội văn nghệ thị trấn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. - Năm 1988 bà truyền dạy các điệu múa của dân tộc Thái cho một số đội văn nghệ trên địa bàn thị trấn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Từ năm 2010 sau khi nghỉ chế độ hưu trí đến nay bà thường xuyên tham gia truyền dạy các</p>	<p>Tổng số học trò truyền dạy 240 người, tiêu biểu như: - Lý A Tem, thị trấn Mường Tè, tỉnh Lai Châu. - Lò Thị Chung, bản Che Cấn, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ. - Cà Thụ Muôn, bản Khá, xã Mường Phăng thành phố Điện Biên Phủ...</p>	<p>Bà đạt nhiều thành tích, tiêu biểu như: - Giải A tiết mục múa tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Lai Châu năm 2016. - Giải B tiết mục múa tại Liên hoan tiếng hát mãi xanh người cao tuổi tỉnh Lai Châu năm 2017. - Giải A tiết mục múa tại Liên hoan tiếng hát mãi xanh người cao tuổi tỉnh Lai Châu năm 2018. - Giải A tiết mục múa tại Liên hoan tiếng hát người cao tuổi tỉnh Lai Châu năm 2020. - Giải A tiết mục múa tại Hội thi tiếng hát cựu chiến binh thành phố Điện Biên Phủ năm 2024...</p>	<p>8/8 phiếu</p>
------------------	--	---	--	--	--	--	--	-------------------------

		<p>ngày</p> <p>+ Múa hái rau: Tốp nữ múa cầm Xông múa mô phỏng các động tác hái rau, thể hiện sự đảm đang, cần cù của người phụ nữ.</p> <p>+ Múa bật bông mô phỏng các động tác bật bông thể hiện nét đẹp trong lao động, sự cần cù khéo léo của các chị em phụ nữ người Thái trong công việc lao động hằng ngày.</p> <p>+ Múa quay sợi: Do tốp nữ múa các động tác múa thể hiện sự cần cù của các cô gái Thái trong quá trình xe sợi, quay sợi...</p> <p>+ Múa nón Thái: Đạo cụ là chiếc nón Thái muốn nói lên sự gắn bó của cô gái Thái với chiếc nón, chiếc nón gắn bó như người bạn đời của cô gái Thái.</p> <p>+ Múa chọi gà: Đạo cụ nữ dùng khăn, nam cầm đàn tính thể hiện tình cảm nam nữ, các động tác múa được phát triển lên khi múa hai bàn chân nam nữ đá vào nhau, chạm vào nhau, tạo không khí vui vẻ nhộn nhịp.</p> <p>+ Múa quạt: Do tốp nữ múa, khoảng 10 người với các động tác đa dạng, phong phú như: Hai tay cầm quạt gập vào, mở quạt ra, đi ngang, đi chéo...</p> <p>+ Múa khăn: Đạo cụ là chiếc khăn do tốp nữ múa với các động tác chân nhún, tay tung khăn, đưa khăn lên ngang trước ngực, khăn quàng qua vai...</p> <p>+ Múa quả nhạc: Đạo cụ nữ quàng khăn qua vai, tay đeo quả nhạc vừa đánh nhạc vừa dùng đạo cụ để múa, nam cầm đàn tính tấu.</p> <p>+ Nhảy sạp</p> <p>+ Xòe đoàn kết: Mọi người nắm tay</p>	<p>điệu múa của dân tộc Thái tại một số bản dân tộc Thái trên địa bàn phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ và tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ do bản, phường, thành phố tổ chức.</p>		
--	--	--	---	--	--

			nhau thành vòng tròn, thường có 03 vòng, vòng ngoài dành cho lớp trẻ nam nữ thanh niên, vòng 02 là lớp trung niên, vòng ba là lớp người cao tuổi, thể hiện sự đoàn kết gắn bó của các dân tộc.					
--	--	--	--	--	--	--	--	--